



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 1/2026

I. VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Nghị định số 20/2026/NĐ-CP (NĐ 20) ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/05/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

Theo đó, một số nội dung đáng lưu ý của NĐ 20 như sau:

1.1. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh

Đối tượng hỗ trợ: Các doanh nghiệp thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ bao gồm:

- Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật công nghệ cao và thuộc loại hình kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật về thống kê;
- Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn;
- Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn.

Chủ đầu tư dự án đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ được hoàn trả khoản hỗ trợ đã giảm tiền thuê lại đất.

1.2. Ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp

Đối với Công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Nguyên tắc: Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thời gian tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế, nếu không có thu nhập chịu thuế trong 3 năm đầu kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo thì thời gian miễn, giảm thuế được tính từ năm thứ tư;
- Lưu ý: Phải hạch toán riêng thu nhập ưu đãi. Nếu không tách riêng được, phải phân bổ theo tỷ lệ doanh thu hoặc chi phí được trừ.

Đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

- Nguyên tắc: Miễn thuế TNDN đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (trừ chứng khoán của công ty đại chúng/niêm yết);
- Lưu ý: Trường hợp bán toàn bộ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu:

- Nguyên tắc: Miễn thuế TNDN trong 03 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận ĐKDN lần đầu.

- Lưu ý: Không áp dụng với doanh nghiệp thành lập mới do sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình; hoặc doanh nghiệp thành lập mới mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo pháp luật, thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc đã giải thể nhưng chưa được 12 tháng tính từ thời điểm giải thể doanh nghiệp cũ đến thời điểm thành lập doanh nghiệp mới.

1.3. Ưu đãi thuế Thu nhập cá nhân

Chuyển nhượng vốn: Cá nhân được miễn thuế thu nhập cá nhân khi chuyển nhượng vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (trừ chứng khoán của công ty đại chúng/nhiệm yết).

Chuyên gia, nhà khoa học:

- Áp dụng cho thu nhập từ tiền lương, tiền công tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- Mức ưu đãi: Miễn thuế 02 năm đầu; Giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo.

1.4. Hỗ trợ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế để lập Quỹ PTKHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ đối với khoản chi đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.
- Chi phí nghiên cứu và phát triển thực tế được tính bằng 200% khi xác định thu nhập chịu thuế.
- Phần mềm kế toán miễn phí:
 - Nhà nước cung cấp miễn phí nền tảng số, phần mềm kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh.
 - Yêu cầu phần mềm: Phải tích hợp được hóa đơn điện tử, chữ ký số; đảm bảo chuẩn mực kế toán, lưu trữ đám mây và an toàn dữ liệu.
- Hỗ trợ đào tạo: Ngân sách hỗ trợ 100% chi phí khóa đào tạo quản trị (gồm cả kế toán, thuế) cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh.

Nghị định số 20/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2026 (ngoại trừ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 7 và Điều 9 Nghị định này có hiệu lực từ ngày Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành và áp dụng kể từ kỳ tính thuế năm 2025 và quy định tại khoản 2 Điều 7 và Điều 8 Nghị định này có hiệu lực từ ngày Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành).

2. Nghị định số 360/2025/NĐ-CP (NĐ 360) ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt (Luật TTTĐB 2025)

Theo đó, một số điểm mới đáng chú ý của NĐ 360 như dưới đây:

2.1. Quy định mới về đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt

Theo Điều 3 NĐ 360 quy định mới về các đối tượng không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như sau:

2.1.1 Xe có gắn động cơ dưới 24 chỗ, bao gồm: xe ô tô chở người; xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; xe ô tô pick-up chở người; xe ô tô pick-up chở hàng cabin kép; xe ô tô tải VAN có từ hai hàng ghế trở lên, có thiết kế vách ngăn cố định giữa khoang chở người và khoang chở hàng, không bao gồm các loại xe quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật TTTĐB 2025 và quy định tại khoản 6 Điều 4 của NĐ 360.

2.1.2 Máy bay, trực thăng, tàu lượn và du thuyền, không bao gồm các loại quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 của Luật TTTĐB 2025 và quy định tại khoản 5 Điều 4 của NĐ 360.

2.1.3 Điều hòa nhiệt độ công suất trên 24.000 BTU đến 90.000 BTU (trong đó công suất là công suất làm lạnh danh định do nhà sản xuất công bố) trừ loại theo thiết kế của nhà sản xuất chỉ để lắp trên phương tiện vận tải bao gồm ô tô, toa xe lửa, máy bay, trực thăng, tàu, thuyền. Trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất bán hoặc tổ chức, cá nhân nhập khẩu nhập tách riêng từng bộ phận là cục nóng hoặc cục lạnh thì hàng hóa bán ra hoặc nhập khẩu (cục nóng, cục lạnh) vẫn thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như đối với sản phẩm hoàn chỉnh (máy điều hòa nhiệt độ hoàn chỉnh).

2.1.4 Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100ml quy định tại điểm l khoản 1 Điều 2 của Luật TTTĐB 2025 là:

- Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam (TCVN 12828:2019) về nước giải khát;
- Hàm lượng đường được tính là đường tổng số ghi trên nhãn sản phẩm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế về nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm. Trường hợp sản phẩm nhập khẩu chưa dán nhãn sản phẩm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế về nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm thì tổ chức, cá nhân nhập khẩu chịu trách nhiệm tự xác định, kê khai, tính nộp thuế theo quy định.

2.1.5 Kinh doanh vũ trường, kinh doanh karaoke theo quy định tại Nghị định 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024.

2.1.6 Kinh doanh massage được xác định theo quy định pháp luật chuyên ngành thuộc loại hình kinh doanh có điều kiện.

2.1.7 Kinh doanh casino theo quy định tại Nghị định 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 145/2024/NĐ-CP ngày 04/11/2024; trò chơi điện tử có thưởng bao gồm trò chơi bằng máy jackpot, máy slot và các loại máy tương tự theo quy định tại Nghị định 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

2.1.8 Kinh doanh đặt cược bao gồm đặt cược thể thao, giải trí và các hình thức đặt cược khác theo quy định tại Nghị định 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Nghị định 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

2.1.9 Kinh doanh golf theo quy định tại Nghị định 52/2020/NĐ-CP ngày 27/04/2020 của Chính phủ về đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 107 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, bao gồm kinh doanh sân tập golf, bán thẻ hội viên, vé chơi golf.

2.1.10 Kinh doanh xổ số theo quy định tại Nghị định 30/2007/NĐ-CP ngày 01/03/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định 78/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ và Điều 4 Nghị định 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018.

2.2. Thay thế các Nghị định hướng dẫn Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt

Theo khoản 2 Điều 9 NĐ 360 quy định nội dung thay thế như sau:

- Nghị định 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2008 và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt sửa đổi 2014;

- Nghị định 14/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2008 và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt sửa đổi 2014,

2.3. Bãi bỏ quy định sửa đổi bổ sung Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2008

Theo khoản 3 Điều 9 NĐ 360 quy định như sau:

Bãi bỏ quy định tại Điều 2 Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế sửa đổi 2016.



II. CÔNG VĂN MỚI ĐÁNG LƯU Ý

1. Công văn 307/CT-PC ngày 19/01/2026 của Cục Thuế về việc không xử lý vi phạm khi chuyển đổi mô hình từ hộ khoán sang kê khai

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã nộp thuế theo phương thức khoán trong năm 2025 trở về trước (bao gồm cả trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có thay đổi về quy mô sản xuất kinh doanh dẫn đến doanh thu khoán thuế thay đổi từ 50% trở lên) và **đã được cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu** và xác định mức thuế khoán theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế thì khi chuyển sang hình thức kê khai thuế từ ngày 01/01/2026 cơ quan thuế **không thực hiện kiểm tra thuế, không sử dụng doanh thu khai thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 để xử lý hồi tố** đối với nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã nộp thuế theo phương thức khoán từ năm 2025 trở về trước, trừ trường hợp dưới đây.

Trường hợp **các cơ quan có thẩm quyền phát hiện** hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có **hành vi gian lận, che giấu doanh thu** dẫn đến thiếu số thuế phải nộp thì hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sẽ **bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế** theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP hoặc trường hợp vi phạm nghiêm trọng có thể bị xử lý hình sự về tội trốn thuế theo quy định tại Điều 200 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Công văn 296/CT-CS ngày 19/01/2026 của Cục Thuế về chính sách thuế

2.1. Về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Trường hợp các dịch vụ đám mây và trực tuyến của Công ty (trụ sở chính ở nước ngoài) được xác định là dịch vụ viễn thông quy định tại khoản 11 Điều 3 Luật Viễn thông thì từ ngày 01/7/2025 thuộc đối tượng áp dụng **thuế suất thuế GTGT 10%**.

2.2. Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Tỷ lệ thu thuế TNDN đối với khoản thu nhập của tổ chức nước ngoài đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính, cụ thể:

- Dịch vụ là 5%;
- Thu nhập bản quyền là 10%.

3. Công văn 6471/CT-CS ngày 31/12/2025 của Cục Thuế về xác định ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Đối với phần bổ sung dự án của doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao **chỉ được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư ban đầu** đối với điều kiện ưu đãi theo doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho thời gian còn lại.

Trường hợp doanh nghiệp lựa chọn ưu đãi theo điều kiện doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hết thời gian ưu đãi theo điều kiện doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thì **không được chuyển sang áp dụng mức thuế suất 15% theo hoạt động chế biến nông sản**.

Từ kỳ tính thuế năm 2025, thực hiện theo quy định tại Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN.



4. Công văn số 81/CT-CS ngày 07/01/2026 của Cục thuế về tiền thuê đất

4.1. Về việc tiếp tục kế thừa quyền được trừ số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của doanh nghiệp nhận sáp nhập

Pháp luật về đất đai hiện hành không có quy định về việc công ty nhận sáp nhập được kế thừa và tiếp tục được trừ số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của công ty bị sáp nhập. Qua rà soát thông tin hiện tại đang được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì tình trạng pháp lý của Công ty bị sáp nhập là: “*Đang làm thủ tục giải thể, bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập*”, chưa được chuyển sang tình trạng “*Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại*”. Vì vậy, đề nghị cơ quan Thuế tỉnh căn cứ quy định nêu trên, hồ sơ cụ thể của doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

4.2. Xác định ưu đãi tiền thuê đất đối với các dự án “Trang trại chăn nuôi heo” sử dụng đất không đúng mục đích

Pháp luật về đất đai từng thời kỳ đã quy định cụ thể về nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất đối với trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Đề nghị Cơ quan Thuế tỉnh căn cứ từng hồ sơ cụ thể và quy định của pháp luật về đất đai từng thời kỳ để thực hiện theo đúng quy định.

Trường hợp Nhà đầu tư có dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nếu Nhà đầu tư thay đổi mục tiêu đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư thì Nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

5. Công văn 174/CT-CS ngày 13/01/2026 của Cục Thuế về việc điều chỉnh bù trừ lại số thuế TNDN phải nộp

Trường hợp Công ty đã được Thuế thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và Công ty xác định quyết định hành chính của Thuế thành phố Hồ Chí Minh chưa phù hợp quy định của pháp luật thì Công ty thực hiện khiếu nại theo trình tự gửi tới cơ quan có thẩm quyền quy định.

6. Công văn 6461/CT-NVT ngày 31/12/2025 của Cục Thuế về hướng dẫn cấp hóa đơn điện tử có mã của CQT theo từng lần phát sinh

Trường hợp doanh nghiệp đang áp dụng biện pháp cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Đề nghị cơ quan Thuế thành phố căn cứ hồ sơ thực tế để hướng dẫn NNT gửi đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo mẫu số 06/ĐN-PSĐT phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ; hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ, khoản 4 Điều 34 Nghị định 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác. Thực hiện lập hóa đơn điện tử theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Thông tư 32/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.



7. Công văn 6394/CT-CS ngày 29/12/2025 của Cục Thuế về chính sách thuế GTGT

Trường hợp Công ty thực hiện Dự án Thủy điện, Dự án của Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê đất (đợt 1) theo Quyết định của UBND của và Hợp đồng thuê đất ký giữa Bên cho thuê đất là UBND tỉnh và Bên thuê đất là Công ty nhưng chưa đủ diện tích để thực hiện dự án theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư thì đề nghị **Thuế tỉnh trao đổi với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành** tại địa phương và báo cáo UBND tỉnh về việc Công ty có thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 116 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 hay không, Quyết định của UBND tỉnh và Hợp đồng thuê đất ký kết giữa UBND tỉnh và Công ty có phù hợp quy định pháp luật về đất đai hay không, trên cơ sở đó xem xét xử lý theo đúng quy định và thẩm quyền.

8. Công văn 6307/CT-CS ngày 26/12/2025 của Cục Thuế về thu thuế đối với bán tài sản đảm bảo tiền vay

Căn cứ theo quy định tại Điều 200 Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 thì việc nộp thuế của bên bảo đảm, bên nhận chuyển nhượng liên quan đến chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu đó thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

Theo quy định Pháp luật thuế TNDN thì trường hợp Công ty có tài sản bảo đảm tiền vay là các xe ô tô khi Cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản để xử lý nợ xấu thì **thu nhập từ chuyển nhượng tài sản được xác định theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.**

9. Công văn 6226/CT-CS ngày 24/12/2025 của Cục Thuế trả lời phản ánh kiến nghị

9.1. Đối với nội dung của kiến nghị cần đơn giản hóa các chỉ tiêu trên tờ khai, các phụ lục kèm theo để hộ kinh doanh dễ dàng kê khai: hiện nay, Cục Thuế đã xây dựng hệ thống mẫu biểu tờ khai đáp ứng yêu cầu về đơn giản hóa và ứng dụng chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi thực hiện các thủ tục kê khai nghĩa vụ thuế với cơ quan thuế và sẽ báo cáo Bộ Tài chính ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

9.2. Đối với kiến nghị về ứng dụng eTaxMobile: Cục Thuế đã triển khai ứng dụng Chatbot - Hỗ trợ người nộp thuế tích hợp lên ứng dụng eTaxMobile như một tính năng để giúp người nộp thuế hỏi đáp nhanh nghĩa vụ thuế của người nộp thuế. Bên cạnh đó, ứng dụng cho phép người nộp thuế hỏi về cách nộp thuế, nộp thuế thay, người nộp thuế có thể từng bước thực hiện trên ứng dụng eTaxMobile hoặc chọn vào câu trả lời để ứng dụng Chatbot hỗ trợ điều hướng đến màn hình nộp thuế, nộp thuế thay.

10. Công văn 6193/CT-CS ngày 23/12/2025 của Cục Thuế về chính sách thuế GTGT

- Hoạt động **đào tạo lái xe** là hoạt động dạy học theo quy định của pháp luật chuyên ngành về đào tạo lái xe, thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; không thuộc đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 và Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH1311, do đó **thuộc đối tượng chịu thuế GTGT** theo quy định.
- Hoạt động **sát hạch lái xe** do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện, trung tâm sát hạch lái xe là đơn vị cung cấp dịch vụ sát hạch lái xe, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15, hoạt động sát hạch lái xe **thuộc đối tượng chịu thuế GTGT** theo quy định.

Liên hệ

Bản tin này được ECOVIS AFA VIETNAM cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo, không được xem như ý kiến tư vấn pháp luật cụ thể. Mặc dù đã cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác và cụ thể nhất, việc áp dụng các thông tin này vào các trường hợp cụ thể có thể không hoàn toàn phù hợp. Để biết thêm thông tin hoặc cần chúng tôi hỗ trợ, vui lòng liên hệ với các chuyên gia của chúng tôi.



Nguyễn Hải Nam

Chủ tịch HĐQT / Tổng Giám đốc

0916 020 113

nam.nguyen@ecovis.com.vn



Nguyễn Trọng Hiếu

Cố vấn chiến lược

0914 015 678

hieu.nguyen@ecovis.com.vn



Nguyễn Trung Dũng

Phó Tổng Giám đốc

0917 705 379

dung.nguyen@ecovis.com.vn



Phạm Quang Trung

Phó Chủ tịch HĐQT

0935 58 3456

trung.pham@ecovis.com.vn



Lê Huy Đông

Giám đốc Tư vấn - Đào tạo

0944 322 988

dong.le@ecovis.com.vn



Nguyễn Thị Hiền Giang

Phó phòng Tư vấn – Đào tạo

0933 224 968

giang.nguyen@ecovis.com.vn

